TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 9 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lê Quốc Cường**

2. Bà: **Mai Thị Trường**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Cầm Nhân T;** Tên khác: Không; sinh ngày: 22/11/1986, tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cầm Nhân L, sinh năm 1930 và con bà Lù Thị Ơ (đã chết); Gia đình bị cáo có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 11 trong gia đình; Bị cáo có vợ chị Lò Thị B, sinh năm 1990 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 11/2020/HSST ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Ngày 21/10/2021 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích; Chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2024 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Quàng Văn X;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/8/1972 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản CN, xã ẮT, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Quàng Văn L, sinh năm 1939 và bà Quàng Thị S, sinh năm: 1940; Gia đình bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo có vợ chị Lường Thị D, sinh năm 1976 và có 03 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Cầm Nhân T: Bà **Hà Thị Thuận** - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn X: Bà **Lê Thị Thuý An** - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2024, do lên cơn nghiện chất ma túy Cầm Nhân T đi từ nhà xuống bản CN, xã ẮT, huyện MA tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở Cầm Nhân T đi vào nhà Quàng Văn X, sinh năm 1972 thì thấy Quàng Văn X đang ở nhà. Cầm Nhân T và Quàng Văn X thống nhất là Cầm Nhân T đưa cho Quàng Văn X số tiền 100.000 đồng để Quàng Văn X đi tìm mua Heroine về cả hai cùng sử dụng. Quàng Văn X cầm tiền đi ra khu vực đường Quốc lộ 279 thuộc bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở tìm mua ma túy. Khi đi ra đến đường Quốc lộ 279 thì Quàng Văn X gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ. Qua trao đổi Quàng Văn X đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy Quàng Văn X cất giấu gói Heroine vào lòng bàn tay phải rồi trở về nhà, còn người đàn ông bán ma túy cho Quàng Văn X đi đâu không rõ. Về đến nhà Quàng Văn X đặt gói Heroine lên mặt bàn uống nước chỗ Cầm Nhân T và Quàng Văn X ngồi để cả hai cùng sử dụng. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi Cầm Nhân T và Quàng Văn X đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an xã Ẳng Tở vào nhà Quàng Văn X kiểm tra, đồng thời tổ công tác yêu cầu Cầm Nhân T và Quàng Văn X bỏ ma túy ra giao nộp thì Cầm Nhân T và Quàng Văn X đã tự nhặt 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, khối lượng 0,15 gam đang để trên mặt bàn lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng vụ án.

Ngày 29/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Cầm Nhân T, Quàng Văn X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 11 giờ 05 phút ngày 21/6/2024 thì vật chứng thu giữ của Cầm Nhân T và Quàng Văn X là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 21/6/2024 thì 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh nghi là Heroine có khối lượng là: 0,15 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1097/KL-KTHS, ngày 26/6/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn X gồm: 0,15 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 78/CT - VKSMA, ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt: Bị cáo Cầm Nhân T từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt: Bị cáo Quàng Văn X từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án.
- Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Cầm Nhân T và Quàng Văn X.

* Người bào chữa cho bị cáo Cầm Nhân T nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt Quàng Văn Xm xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Cầm Nhân T nhất trí với nội dung bản luận cứ của người bào chữa không có ý kiến gì khác.

* Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn X nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Quàng Văn L được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt phù hợp nhẹ nhất có thể. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Quàng Văn X nhất trí với nội dung bản luận cứ của người bào chữa không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo cụ thể: Hồi 09 giờ 45 ngày 21/6/2024 tại nhà ở của gia đình Quàng Văn X thuộc bản CN, xã ẮT, huyện MA, tỉnh Điên Biên. Quàng Văn X và Cầm Nhân T bị Công an xã Ẳng Tở phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine. Mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nẩy sinh phạm tội, trong đó Cầm Nhân T là người khởi xướng, Quàng Văn X là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với Cầm Nhân T đã đi mua ma túy về để sử dụng.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Cầm Nhân T ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/10/2021 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo Quàng Văn X có bố đẻ là ông Quàng Văn L được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo Quàng Văn X khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên và địa chỉ vào ngày 21/6/2024. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Cầm Nhân T 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2024.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Quàng Văn X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2024.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2024*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Cầm Nhân T, Quàng Văn X.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân